

Số: *A31* /TĐC-HCHQ

Hà Nội, ngày *02* tháng *02* năm 2024

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG THỬ NGHIỆM**

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đánh giá hợp chuẩn và hợp quy, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận:

1. Công ty Cổ phần Giám định và Khử trùng FCC.

Địa chỉ và Phòng thử nghiệm tại thành phố Hồ Chí Minh: Số 45 Đinh Tiên Hoàng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.38297857- Fax: 028.38290202.

Email: fcc@fcc.com.vn.

Đã đăng ký hoạt động thử nghiệm tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực:
Hóa học, sinh học (Phụ lục danh mục các sản phẩm, hàng hóa kèm theo).

2. Số đăng ký: 38/TN – TĐC.

3. Giấy chứng nhận cấp lần 2 (hai) và có hiệu lực đến ngày 14/3/2027.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần Giám định và Khử trùng FCC;
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Lưu: VT, HCHQ.

Q. TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hà Minh Hiệp



Phụ lục
DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG THỬ NGHIỆM

(Ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số: *A3A* /TĐC-HCHQ ngày 02 /02/2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng).

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tên phép thử	Phương pháp thử
<i>I</i>	<i>Lĩnh vực: Hóa học</i>		
1.	Vật liệu và sản phẩm dệt may	Phân tích hàm lượng amin thơm giải phóng từ chất màu azo trong vật liệu và sản phẩm dệt may 1. Biphenyl-4-ylamine 4-Aminobiphenyl xenylamine 2. Benzidine 3. 4-Chlor-o-toluidine 4. 2-Naphthylamine 5. o-Aminoazotoluene 4-Amino-2', 3-dimethylazobenzene 4-o-Tolylazo-o-toluidene 6. 5-Nitro-o-toluidine 2-Amino-4-nitrotoluene 7. 4-Chloraniline 8. 4-Methoxy-m-phenylenediamine 2,4-Diaminoanisole 9. 4,4'-Diaminodiphenylmethane 4,4'-Methylenedianiline 10.3,3-Dichlorobenzidine 3,3' Dichlorobiphenyl 4,4'-ylenediamine 11.3,3'-Dimethoxybenzidine o-Dianisidine 12.3,3'-Dimethylbenzidine 4,4'-Bi-o-toluidine 13.4,4'-methylene-bis (2-methylaniline) 4,4'-methylenedi-o-toluidine 3,3'-Dimethyl-4,4'-Diaminodiphenylmethane 14.6-Methoxy-m-toluidine p-Cresidine 15.4,4'-Methylene-bis-(2-chloro-aniline)	TCVN 12512-1:2018 (ISO 14362-1:2017)



ky

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tên phép thử	Phương pháp thử
		2,2'-dichloro-4,4'-methylene-dianiline 16.4,4'-Oxydianiline 17.4,4'-Thiodianiline 18.o-Toluidine 2-Aminotoluene 19.4-Methyl-m-phenylenediamine 2,4-toluylendiamine 2,4-diaminotoluene 20.2,4,5-Trimethylaniline 2,4,5 trimethyl benzenamine 21.o-Anisidine 2-Methoxyaniline 22.4-Aminoazobenzene	
2.	Vật liệu và sản phẩm dệt may	Phân tích hàm lượng 4 - Aminoazobenzen giải phóng từ chất màu azo trong vật liệu và sản phẩm dệt may 1. 4-Aminoazobenzene 2. 2,4-dimethylaniline 3. 2,6-dimethylaniline 4. 1,4-Phenylenediamine 5. Aniline	TCVN 12512-3:2018 (ISO 14362-3:2017)
3.		Phân tích hàm lượng formaldehyde trong vật liệu và sản phẩm dệt may	TCVN 7421-1:2013 (ISO 14184-1:2011)
4.	Phân bón	Phân tích hàm lượng nitơ dạng urea trong phân bón	Tham khảo AOAC 967.07
5.		Xác định độ hòa tan trong nước và thành phần không hòa tan trong nước trong phân bón	Tham khảo TCVN 10240:2013
6.		Phân tích hàm lượng lưu huỳnh tan trong nước trong phân bón	TCVN 12622:2019
7.		Phân tích tro không tan trong axit (cát sạn) trong phân bón	TCVN 11408:2016

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tên phép thử	Phương pháp thử
8.		Phân tích hàm lượng tro trong phân bón	Tham khảo TCVN 4327:2007
9.		Phân tích T.P.C trong phân bón	Tham khảo TCVN 4884- 1:2015
10.	Dầu mỡ động vật và thực vật	Phân tích tạp chất không tan trong dầu mỡ động vật và thực vật	TCVN 6125:2020
11.	Sơn	Phân tích hàm lượng chì trong sơn	CPSC-CH- E1003-09.1
12.	Đất, chất thải sinh học đã xử lý và bùn	Phân tích pH của đất, chất thải sinh học đã xử lý và bùn	TCVN 5979:2021
13.	Phân lân nung chảy	Phân tích hàm lượng P_2O_5 hữu hiệu	TCVN 1078:2023
14.		Phân tích hàm lượng CaO, MgO tổng số	TCVN 1078:2023
15.		Phân tích thành phần cỡ hạt	TCVN 1078:2023
II	Lĩnh vực: Sinh học		
16.	Phân bón	Phân tích <i>Coliforms</i>	Tham khảo TCVN 6848:2007

Ghi chú:

- Đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc đối tượng áp dụng các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành Công ty Cổ phần Giám định và Khử trùng FCC phải tuân thủ các quy định của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực trước khi thực hiện hoạt động thử nghiệm;
- AOAC: Association of Official Analytical Chemists;
- CPSC-CH-xxx: Phương pháp thử nghiệm nội bộ của Công ty Cổ phần Giám định và Khử trùng FCC./.


